Journal of educational equipment: Applied research, Volume 2, Issue 323 (September 2024)
ISSN 1859 - 0810

Tích hợp giảng dạy văn hóa trong giảng dạy tiếng Anh: Lợi ích và thách thức

Trần Như Quỳnh*

**Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang*

Received: 2/10/2024; Accepted: 10/10/2024; Published:18/10/2024

Abtract: *Learning a new language goes beyond mastering vocabulary and grammar; it also requires a deep understanding of the culture associated with that language. Integrating culture into English teaching helps learners not only improve their language skills but also develop intercultural competence. This is especially important in the context of globalization, where communication extends beyond national borders to the entire world.*

Keywords: *Culture, cultural integration, English teaching*

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại toàn cầu hóa, việc học tiếng Anh không chỉ dừng lại ở ngữ pháp và từ vựng, mà còn yêu cầu người học hiểu biết sâu sắc về văn hóa (VH) của các quốc gia nói tiếng Anh. Sự tích hợp VH vào giảng dạy tiếng Anh đã trở thành xu hướng quan trọng nhằm giúp người học giao tiếp hiệu quả và thấu hiểu, tôn trọng sự đa dạng VH. Bài viết khám phá những lợi ích mà việc tích hợp VH mang lại cho người học, cùng với những thách thức mà giáo viên (GV) có thể gặp phải trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, bài viết cũng đề cập đến những góc nhìn mới và gợi ý thiết thực nhằm cải thiện chất lượng giảng dạy tiếng Anh, góp phần xây dựng môi trường học tập toàn diện và phong phú hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm về VH trong giảng dạy ngôn ngữ

VH trong giảng dạy ngôn ngữ được hiểu là những giá trị, niềm tin, phong tục, và lối sống của một cộng đồng ngôn ngữ, được truyền tải thông qua ngôn ngữ đó. Việc tích hợp VH vào giảng dạy ngôn ngữ không chỉ giúp người học nắm vững ngôn ngữ mà còn hiểu rõ hơn về ngữ cảnh và cách sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp thực tế. VH không chỉ là nền tảng của ngôn ngữ mà còn là chất xúc tác giúp người học hiểu sâu hơn về cách tư duy và hành xử của người bản xứ. Bên cạnh đó, VH và ngôn ngữ có mối quan hệ tương hỗ, cụ thể, VH ảnh hưởng đến cách diễn đạt và ngược lại, ngôn ngữ phản ánh VH của cộng đồng người sử dụng nó.

Việc tích hợp VH vào giảng dạy ngôn ngữ đòi hỏi GV phải hiểu biết sâu rộng về các khía cạnh VH của ngôn ngữ mà họ đang dạy, đồng thời phải có khả năng truyền đạt những kiến thức đó một cách sinh động và hấp dẫn. Byram (1997) nhấn mạnh rằng việc giảng dạy ngôn ngữ cần bao gồm cả việc phát triển năng lực giao tiếp liên VH, giúp người học không chỉ hiểu ngôn ngữ mà còn biết cách sử dụng ngôn ngữ đó một cách thích hợp trong các bối cảnh VH khác nhau.

2.2. Lợi ích của việc tích hợp VH trong giảng dạy tiếng Anh

2.2.1. Cải thiện kỹ năng giao tiếp

Tích hợp VH vào giảng dạy tiếng Anh đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện kỹ năng giao tiếp của người học. Thông qua việc hiểu rõ hơn về ngữ cảnh VH, người học có khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên và hiệu quả hơn. Điều này bao gồm việc lựa chọn từ ngữ phù hợp với từng tình huống và điều chỉnh cách biểu đạt cảm xúc theo ngữ cảnh VH cụ thể. Nguyễn Quang (2006) nhấn mạnh rằng việc hiểu biết về VH không chỉ giúp người học tiếp thu ngôn ngữ tốt hơn mà còn tăng cường khả năng giải mã các hành vi giao tiếp phức tạp. Điều này đặc biệt quan trọng trong các tình huống giao tiếp đa VH, khi người học phải đối mặt với sự khác biệt trong hành vi và ngôn ngữ. Hơn nữa, khi học cách giao tiếp thông qua bối cảnh VH, người học sẽ hiểu rõ hơn về các quy tắc xã hội, phong cách giao tiếp, và cách người bản ngữ sử dụng ngôn ngữ trong thực tế, từ đó nâng cao sự tự tin và khả năng ứng xử linh hoạt trong giao tiếp.

2.2.2. Mở rộng tầm nhìn VH

Tiếp xúc với các nền VH khác nhau thông qua việc học tiếng Anh giúp người học mở rộng tầm nhìn và làm phong phú kiến thức về thế giới xung quanh. Khi người học được tiếp xúc với các giá trị, phong tục và truyền thống của các nền VH khác nhau, họ có khả năng phát triển tư duy linh hoạt, đa chiều và sẵn sàng tiếp nhận những quan điểm khác nhau. Theo Lê

Sỹ Tiến (2011), việc đưa yếu tố VH quốc tế vào giảng dạy ngôn ngữ không chỉ giúp người học nâng cao năng lực ngôn ngữ mà còn mở rộng hiểu biết về thế giới, phát triển khả năng phản biện và tư duy sáng tạo . Việc khám phá các quan điểm VH khác nhau không chỉ làm phong phú thêm kiến thức của người học mà còn giúp họ hình thành cách nhìn nhận linh hoạt, sẵn sàng tiếp nhận sự đa dạng và khác biệt VH trong giao tiếp hằng ngày.

2.2.3. Tăng cường động lực học tập

Khi người học nhận thấy sự liên kết giữa ngôn ngữ và VH, họ có xu hướng cảm thấy học ngôn ngữ trở nên hấp dẫn và có mục đích rõ ràng hơn. Việc tích hợp VH vào giảng dạy có thể giúp người học cảm thấy hứng thú hơn khi họ được học về các khía cạnh VH thực tế của ngôn ngữ đang học, chẳng hạn như phong tục, lễ hội, hay các câu chuyện VH đặc trưng. Theo Trần Thị Bích Thủy (2021), việc sử dụng các tài liệu VH như phim ảnh, bài viết, và các hoạt động thực tế trong lớp học không chỉ làm tăng sự hứng thú mà còn kích thích động lực học tập của học sinh, giúp họ nỗ lực hơn để đạt được mục tiêu học tập. Khi người học thấy mình có thể sử dụng ngôn ngữ để khám phá VH, họ cảm thấy học tiếng Anh không chỉ là việc học một công cụ giao tiếp mà còn là con đường để mở rộng kiến thức và hòa nhập với thế giới.

2.2.4. Phát triển kỹ năng xã hội

Hiểu biết về VH không chỉ giúp người học giao tiếp tốt hơn mà còn giúp họ phát triển các kỹ năng xã hội cần thiết để tương tác với những người đến từ các nền VH khác nhau. Việc nắm vững các quy tắc và phong tục VH giúp người học tránh được những hiểu lầm trong giao tiếp và xử lý tốt hơn các tình huống giao tiếp phức tạp. Nguyễn Quang (2006) cũng nhấn mạnh rằng việc có sự nhạy cảm về VH sẽ giúp người học điều chỉnh hành vi và phong cách giao tiếp một cách linh hoạt, từ đó tránh được các mâu thuẫn và xung đột không cần thiết. Điều này đặc biệt quan trọng trong môi trường quốc tế, nơi người học có thể đối mặt với những thách thức về sự khác biệt trong hành vi và phong cách giao tiếp. Nhờ việc tích hợp VH vào giảng dạy, người học không chỉ phát triển khả năng ngôn ngữ mà còn được trang bị các kỹ năng xã hội cần thiết để trở thành những công dân toàn cầu.

2.3. Thách thức của việc tích hợp VH trong giảng dạy tiếng Anh

2.3.1. Khó khăn trong việc lựa chọn nội dung phù hợp

Lựa chọn nội dung VH phù hợp với trình độ và sở thích của người học không phải lúc nào cũng dễ dàng. GV phải đảm bảo rằng nội dung không chỉ hấp dẫn mà còn phù hợp với mục tiêu học tập. Tomlinson (2003) cho rằng tài liệu giảng dạy phải được thiết kế dựa trên nhu cầu và sở thích của người học để tối đa hóa hiệu quả. Tuy nhiên, điều này đòi hỏi GV cần hiểu biết sâu về các nền VH khác nhau và linh hoạt trong việc điều chỉnh nội dung. Việc lựa chọn nội dung cần được xem xét trong bối cảnh cụ thể của người học, đảm bảo tính tương thích với các chuẩn mực VH để tránh sự phản cảm.

2.3.2. Sự khác biệt về VH

Một số nội dung VH có thể gây ra tranh cãi hoặc xung đột quan điểm. GV cần nhạy bén xử lý tình huống để giữ không khí tôn trọng trong lớp. Byrd (2013) khuyến nghị rằng GV nên hiểu và tôn trọng các giá trị, niềm tin khác nhau của học viên, đồng thời tạo các cuộc thảo luận mang tính xây dựng nhằm tạo môi trường học tập tôn trọng, không phán xét để người học cảm thấy an toàn khi thảo luận về các chủ đề VH nhạy cảm. Các phương pháp như thảo luận nhóm, đóng vai giúp tạo điều kiện cho người học hiểu sâu hơn về các quan điểm VH đa dạng.

2.3.3. Thiếu tài liệu và nguồn tư liệu

Một thách thức khác là thiếu tài liệu VH phong phú. Nhiều nền VH không được đại diện đầy đủ trong các tài liệu giảng dạy, đặc biệt là những cộng đồng ít được biết đến. Boud (2001) nhấn mạnh tầm quan trọng của việc sử dụng các tài liệu VH chính xác và toàn diện để cung cấp cho người học cái nhìn chân thực. GV cần mở rộng nguồn tài liệu qua việc tìm kiếm trên các cơ sở dữ liệu, liên hệ với chuyên gia VH, hoặc tự nghiên cứu để thu thập thông tin phù hợp.

2.3.4. Thách thức trong việc đánh giá

Đánh giá năng lực hiểu biết và ứng dụng VH là một thách thức. Fantini (2009) cho rằng việc đánh giá năng lực liên VH đòi hỏi các phương pháp phức tạp hơn bài kiểm tra truyền thống, bao gồm cả các hoạt động thực tiễn và phản hồi liên tục. Các hình thức như dự án nhóm, thuyết trình, và nhật ký học tập là những phương pháp đánh giá hiệu quả. Bên cạnh đó, phương pháp đánh giá cần linh hoạt để phản ánh quá trình phát triển liên tục của người học, đồng thời cung cấp phản hồi mang tính xây dựng để hỗ trợ họ cải thiện.

2.4. Một số gợi ý cho việc tích hợp VH hiệu quả trong giảng dạy tiếng Anh

Một là, sử dụng phương pháp giảng dạy đa dạng. Việc áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau là yếu tố quan trọng giúp người học tiếp cận

nội dung VH một cách sinh động và hiệu quả. Kết hợp các hình thức như kể chuyện, thảo luận nhóm, và đóng vai, cùng với việc sử dụng phương tiện truyền thông như video, âm nhạc và hình ảnh, không chỉ tạo ra một không gian học tập hấp dẫn mà còn khuyến khích người học tương tác trực tiếp với VH. Theo Richards và Rodgers (2014), sự đa dạng trong chiến lược giảng dạy không chỉ làm tăng sự tham gia của học viên mà còn hình thành một môi trường học tập tích cực hơn. Khi người học được tiếp xúc với ngôn ngữ thực tế và biểu hiện VH qua các phương tiện truyền thông, họ có khả năng phát triển kỹ năng nghe và hiểu biết VH một cách tự nhiên hơn, từ đó nâng cao khả năng giao tiếp trong thực tế.

Hai là, tạo môi trường học tập liên VH. Tạo dựng một môi trường học tập liên VH cũng là điều thiết yếu. Khuyến khích người học chia sẻ VH của bản thân và tìm hiểu về VH của bạn bè trong lớp giúp phát triển năng lực giao tiếp liên VH. Sự tương tác này không chỉ nâng cao khả năng hiểu và tôn trọng sự đa dạng VH mà còn tạo ra một không khí học tập thân thiện và hòa nhập. Byram (1997) đã nhấn mạnh rằng các hoạt động ngoại khóa và giao lưu VH đóng vai trò quan trọng trong việc ứng dụng kiến thức vào thực tiễn, từ đó củng cố sự gắn kết và hiểu biết lẫn nhau trong cộng đồng học tập. Những hoạt động này giúp học viên xây dựng mối liên hệ chặt chẽ hơn và thực hành kỹ năng giao tiếp một cách tự nhiên.

Ba là, phát triển tài liệu giảng dạy phong phú. Giáo viên cần tìm kiếm và phát triển tài liệu giảng dạy phong phú và đa dạng về VH, bao gồm sách, bài báo, phim ảnh, và tài liệu trực tuyến. Tomlinson (2003) khuyến nghị rằng tài liệu giảng dạy cần hấp dẫn và phù hợp với nhu cầu của người học, đồng thời khuyến khích sự tham gia tích cực. Việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật số không chỉ giúp người học tiếp cận thông tin nhanh chóng mà còn tạo ra các tình huống thực tế, giúp họ liên kết ngôn ngữ với các ngữ cảnh VH cụ thể. Điều này không chỉ làm phong phú thêm trải nghiệm học tập mà còn giúp người học phát triển tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề.

Bốn là, đánh giá linh hoạt và sáng tạo. Cuối cùng, áp dụng các phương pháp đánh giá linh hoạt và sáng tạo là rất cần thiết. Thay vì dựa vào các bài kiểm tra truyền thống, giáo viên có thể áp dụng các phương pháp như dự án nhóm, thuyết trình, và nhật ký học tập. Brown (2004) cho rằng những phương pháp này cung cấp cái nhìn toàn diện về khả năng hiểu và ứng dụng VH của người học. Việc đánh giá thực tiễn không chỉ giúp giáo viên nhận biết năng lực ngôn ngữ và VH của học viên mà còn phát triển kỹ năng hợp tác và giải quyết vấn đề. Những phương pháp này khuyến khích người học tự phản ánh, phát triển tư duy phản biện, và quản lý học tập hiệu quả hơn. Khi học viên có cơ hội thể hiện hiểu biết và khả năng của mình qua các hoạt động thực tiễn, họ sẽ tự tin hơn trong giao tiếp và tương tác trong môi trường đa VH.

3. Kết luận

Tích hợp VH trong giảng dạy tiếng Anh là một hướng đi quan trọng và cần thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa. Việc này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp mà còn mở rộng tầm nhìn VH và tăng cường động lực học tập cho người học. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả cao nhất, GV cần phải đối mặt và vượt qua những thách thức trong việc lựa chọn nội dung, xử lý sự khác biệt VH, tìm kiếm tài liệu, và đánh giá khả năng của người học. Qua đó, sẽ góp phần vào việc cải thiện chất lượng giảng dạy tiếng Anh, xây dựng một môi trường học tập toàn diện và phong phú hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Boud, D. (2001). Using Journal Writing to Enhance Reflective Practice. *New Directions for Adult and Continuing Education*, 2001(90), 9-18.

2. Brown, H. D. (2004). *Language Assessment: Principles and Classroom Practices*. Pearson Education.

3. Byrd, D. R. (2013). *Teaching Culture in the Foreign Language Classroom*. Yale University Press.

4. Byram, M. (1997). *Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence*. Multilingual Matters.

5. Fantini, A. E. (2009). Assessing Intercultural Competence: Issues and Tools. In D. K. Deardorff (Ed.), *The SAGE Handbook of Intercultural Competence* (pp. 456-476). SAGE Publications.

6. Lê Sỹ Tiến. (2011). *Vị trí của tiếng Anh trong hệ thống giáo dục Việt Nam từ sau Đổi Mới.* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 10(3), 22-28.

7. Nguyễn Quang. (2006). *Giao tiếp xuyên VH*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

8. Richards, J. C., & Rodgers, T. S. (2014). *Approaches and Methods in Language Teaching* (3rd ed.). Cambridge University Press.

9. Tomlinson, B. (2003). *Developing Materials for Language Teaching*. Continuum.

10. Trần Thị Bích Thủy. (2021). *Tích hợp VH vào giảng dạy ngôn ngữ: Một cách tiếp cận từ các tài liệu VH.* VNU Journal of Foreign Studies, 37(6), 65-75. https://doi.org/10.25073/2525-2445